

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1283/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định công bố của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: số 305/QĐ-BVHTTDL ngày 05/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; số 775/QĐ-BVHTTDL ngày 28/3/2023 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thể dục thể thao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; số 945/QĐ-BVHTTDL ngày 09/4/2024 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 268/TTr-SVHTT ngày 10/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa và Thể thao (Có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Giao Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao căn cứ danh mục, nội dung thủ tục hành chính đã được công bố, cung cấp nội dung thủ tục hành chính cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh xây dựng

để phê duyệt quy trình giải quyết thủ tục hành chính chi tiết đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 để tin học hóa việc giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các TTHC, gồm: thủ tục số 2, 3, 4, 6, 9, 11, 12, 13, 14 mục I, phần A; thủ tục số 3, 4 mục VII, phần A; mục XI (trừ TT số 5, 6, 7), phần A tại Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 23/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nghiêm Xuân Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1283/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
I LĨNH VỰC THI ĐUA KHEN THƯỞNG (02 TTHC)							
1	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng 2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; - Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	Có	Có
2	Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	Thời gian tổ chức hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh không quá 90 ngày	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Thi đua, khen thưởng 2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; - Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	Có	Có
II LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO (05 TTHC)							

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	3.000.000đ/lần định thẩm	- Luật Thể dục, thể thao 2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao 2018 - Luật Phí và lệ phí 2015. - Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP.	Có	Có
2	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Thẩm định cấp mới là 2.000.000đ/lần Thẩm định cấp lại, bổ sung, hoạt động kinh doanh 1.500.000đ/lần Cấp lại GCN do hỏng, mất 200.000đ/lần		Có	Có
3	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Thẩm định cấp mới là 2.000.000đ/lần Thẩm định cấp lại, bổ sung, hoạt động kinh doanh 1.500.000đ/lần Cấp lại GCN do hỏng, mất 200.000đ/lần	- Luật Thi đua, khen thưởng 2022; - Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009; - Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.		

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
1	Thủ tục cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 	Có	Có
2	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập	13 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. 		
3	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật di sản văn hóa 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. 		
4	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục 		

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
					hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP.		
5	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	13 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Di sản văn hóa 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.		
6	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.		
7	Thủ tục cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Bên dưới nội dung TTHC	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP.		

Đối với TH cấp lại chứng chỉ hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, 05 ngày làm việc.
TH từ chối phải trả lời bằng VB và nêu rõ lý do. Đối với TH cấp lại chứng chỉ hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đã cấp mới.

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Hình thức thực hiện qua dịch vụ BCCI	
						Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả
8	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Di sản văn hóa 2001; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số năm 2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Nghị định số 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP. 		
9	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	03 ngày làm việc. Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không			